

Số: /NQ-HĐND

Đông Khê, ngày 24 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2026- 2030 xã Đông Khê

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐÔNG KHÊ
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Đông Khê lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đông Khê về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 xã Đông Khê; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2026- 2030 xã Đông Khê với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung mọi nguồn lực, tạo đột phá để phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường; giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng môi trường sống an toàn - xanh - sạch - đẹp, thân thiện với con người và thiên nhiên; đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh trật tự. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ và hòa hợp với cảnh quan - văn hóa - không gian di sản; ưu tiên đầu tư hạ tầng xanh, không gian công cộng gắn kết với hạ tầng số, giao thông thông minh. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo và khát vọng phát triển, quyết tâm xây dựng xã Đông Khê giàu đẹp, văn minh, hiện đại và thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 được tỉnh giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Về kinh tế:

(1) Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 10%/năm.

(2) Tổng giá trị sản phẩm trồng trọt, nuôi trồng thủy sản trên một đơn vị diện tích (ha) đến năm 2030 đạt 65 triệu đồng.

- Về Văn hóa - xã hội:

(3) Thu nhập bình quân trên đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 60 triệu đồng/người/năm.

(4) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân trên 3%/năm.

(5) Phần đầu tư xã đạt, duy trì tiêu chí quốc gia về y tế.

(6) Đến năm 2030, xã giảm ít nhất 01 điểm trường; có thêm 01 trường bán trú; có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia. Mở rộng giáo dục STEM, kỹ năng số, ngoại ngữ, tư duy khởi nghiệp; 100% trường thực hiện chương trình giáo dục địa phương thiết thực, gắn với nhu cầu hội nhập và phát triển.

(7) Phần đầu tư đến năm 2030, xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Về môi trường:

(8) Phần đầu tư duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng đến hết năm 2030 đạt 72%.

(9) Duy trì tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đến hết năm 2030 đạt 100%.

- Về chuyển đổi số, cải cách hành chính:

(10) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%.

(11) Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số chuyển đổi số (DTI) thuộc nhóm 20 xã, phường dẫn đầu toàn tỉnh.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh

Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định của cấp có thẩm quyền về thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với Nhân dân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết của chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo,

điều hành và xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục phát triển hạ tầng kết nối và nâng chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, chú trọng bảo đảm tại các cơ quan Nhà nước, trường học, cơ sở y tế, nơi tập trung dân cư mật độ cao.

3.2. Lĩnh vực kinh tế

3.2.1. Phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả, bền vững

Thực hiện và phát huy thế mạnh của từng khu vực về sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy mô hình cây trồng, vật nuôi phù hợp với đặc thù của địa phương. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo HTX dịch vụ nông nghiệp đổi mới phương thức hoạt động; đẩy mạnh dịch vụ cung ứng tới xã viên những nhu cầu thiết yếu để phát triển sản xuất. Khuyến khích sản xuất nông nghiệp hữu cơ, hạn chế sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật; làm tốt công tác khuyến nông, hướng dẫn các hộ tích cực đưa các giống có năng suất cao và giá trị kinh tế vào sản xuất; các hộ sản xuất, chăn nuôi theo mô hình gia trại, trang trại theo hướng chăn nuôi sinh học, không sử dụng chất cấm trong sản xuất chăn nuôi. Chủ động phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, phấn đấu trên 90% đàn gia súc, gia cầm được tiêm phòng vắc xin.

3.2.2. Nâng cao chất lượng các tiêu chí, xây dựng nông thôn mới và phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ

Tiếp tục chỉ đạo rà soát đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao nhất là các tiêu chí còn thấp để tập trung huy động mọi nguồn lực tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; quan tâm phát triển hạ tầng giao thông, trường học, y tế.

Phát huy lợi thế về vị trí địa lý, giao thông, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về vốn, mặt bằng, các thủ tục hành chính để các hộ phát triển tiểu thủ công nghiệp, phát triển mạnh một số mặt hàng mới phục vụ tiểu thủ công nghiệp. Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các mặt hàng kinh doanh dịch vụ, cơ khí, gò hàn, khung nhôm, kính, mộc, chế biến nông sản.

Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, các loại hình dịch vụ, phát huy lợi thế chợ truyền thống và các hộ kinh doanh ở các khu dân cư. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về đất đai và cơ chế chính sách cho các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn mở rộng sản xuất, kinh doanh; liên kết chặt chẽ các hộ sản xuất, tạo ra chuỗi cung ứng liên hoàn để cạnh tranh và hội nhập với thị trường trong và ngoài nước.

3.2.3. Nhiệm vụ và giải pháp về đầu tư phát triển, xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi

Trên cơ sở khai thác các nguồn thu ở địa phương và nguồn ngân sách nhà nước tiếp tục hoàn thành một số công trình chuyển tiếp đang thi công của nhiệm kỳ trước, trả nợ các công trình đã quyết toán và đưa vào sử dụng. Triển khai thực hiện các công trình đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công hàng năm. Khắc phục triệt để sự chậm trễ, tháo gỡ khó khăn trong giao kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung các nguồn vốn, tranh thủ sự hỗ

trợ của cấp trên phân đầu xây dựng các công trình nâng cao đời sống dân sinh, nâng cấp mở rộng một số tuyến đường giao thông trọng điểm; tiếp tục chỉ đạo các thôn huy động nguồn lực của Nhân dân và các nguồn hỗ trợ, xã hội hoá để đầu tư xây mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát động phong trào toàn dân tham gia hiến đất, hiến công trình, đóng góp kinh phí để mở rộng, xây mới, cải tạo nâng cấp các tuyến đường thôn, xóm.

3.2.4. Huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện tốt các giải pháp chống thất thu ngân sách; khai thác tốt các nguồn thu từ đất, nguồn hỗ trợ của Nhà nước để xây dựng các công trình cơ bản trong nhiệm kỳ. Chi ngân sách đảm bảo đúng, đủ, đáp ứng các nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm pháp lệnh phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Chủ động rà soát, sắp xếp, thực hiện chi, mua sắm tài sản công theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Giám sát chặt chẽ dự toán kinh phí của từng công trình. Nghiêm thu quyết toán công trình công khai, minh bạch. Phân đầu kết quả thu ngân sách hằng năm đều đạt và tăng ít nhất 10% hằng năm.

3.3. Về văn hoá - xã hội

3.3.1. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn và công tác phổ cập giáo dục. Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; coi trọng việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Huy động đảm bảo đủ số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thực hiện tốt việc đổi mới quản lý trong giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số. Huy động, thu hút các nguồn lực đầu tư, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

3.3.2. Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế; chú trọng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Quan tâm công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn, xử lý kịp thời các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong y tế. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về dân số; duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

3.3.3. Đẩy mạnh phát triển văn hoá, thể thao

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền đối với công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu các tiềm năng, giá trị của các di tích trên địa bàn xã. Phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

3.3.4. Đẩy mạnh phát triển hệ thống thông tin, truyền thông, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Quan tâm tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, công nghệ hiện đại và các điều kiện cần thiết đáp ứng hoạt động thông tin cơ sở. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiện đại, đồng bộ. Duy trì sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số. Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,...;

3.3.5. Quan tâm thực hiện tốt công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội

Nâng cao chất lượng chính sách xã hội theo hướng toàn diện, bao trùm, bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động; đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

3.4. Công tác quản lý đất đai, môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ

3.4.1. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân, giải phóng mặt bằng bàn giao đất cho các dự án. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định của Luật đất đai, phát hiện xử lý kịp thời nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của nhân dân trong việc bảo vệ môi trường. Phối hợp kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, xử lý nước thải chất thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2030, 100% chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đảm bảo theo quy định.

3.4.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống

Chú trọng chuyển giao, ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất và đời sống, nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; duy trì, bảo dưỡng hệ thống mạng nội bộ tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử của xã.

3.5. Công tác quốc phòng, an ninh và tuyên truyền phổ biến pháp luật

3.5.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền đối với công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Chú trọng xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng toàn dân, tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, chống âm mưu “diễn biến hoà bình” “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta.

3.5.2. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự

Giữ vững an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa, tư tưởng; an ninh nông thôn, tôn giáo; an ninh kinh tế; an ninh mạng ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” và Đề án “Làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự”, các mô hình “Vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư” hoạt động có hiệu quả, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, quản lý tốt các đối tượng tiền án, tiền sự, nghiện ma túy, tù tha; nhân khẩu trên địa bàn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự gắn với cải cách hành chính, chuyên đổi số và Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường, làm tốt công tác PCCC và CNCH. Phát huy vai trò của các tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

3.5.3. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, nhất là các vụ việc liên quan đến kinh tế. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc kéo dài, phức tạp, tránh phát sinh thành các điểm nóng ngay từ cơ sở.

3.5.4. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Làm tốt công tác thi hành pháp luật, cải cách tư pháp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đông Khê khoá XX, Kỳ họp thứ 4 (*kỳ họp thường lệ cuối năm 2025*) thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Phương